**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày: 11-4-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Xuân Mai
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng (giáo viên hưu trí)

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2025/HSST – QĐ ngày 02/4/2025 đối với các bị cáo:

**1. HOÀNG NHẬT D**, sinh ngày 17/8/2006 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Viễn D1 và bà Hà Thị V; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024.

**2. ĐINH CHÍ VỸ**, sinh ngày 12/11/2007 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi thường trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T và bà Hà Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024.

*(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần P
Trụ sở: B Đ, Phường B, quận B, TP .
Đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Xuân Quang M1

*(vắng mặt)*

*- Người tham gia tố tụng khác:*

*1. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Chí V1*

Ông Bùi Duy H - Phó Bí thư

Đại diện Quận đoàn Quận C

*(có mặt)*

*2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lại Xuân Quang M1, sinh năm 1999

Địa chỉ: A T, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*(vắng mặt)*

*- Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Ông Huỳnh Tấn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố H;

2. Ông Hoàng Văn Q - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư T2.

*(có mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Chí V1 và Hoàng Nhật D là các đối tượng không có nghề nghiệp và nơi cư trú nhất định. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/7/2024, Đinh Chí V1 và Hoàng Nhật D đi bộ từ bến xe khách (không nhớ tên) đến trước quán C tại số A T, Phường V, Quận C thì phát hiện quán không có cửa rào và không có người trông coi nên V1 đã kêu D vào quán tìm tài sản để lấy trộm. Do cửa chính của quán bị khóa nên cả hai không vào được. Lúc này, D đi qua bên hông quán thì thấy cửa sổ nhỏ của quán không đóng nên D leo qua cửa sổ vào bên trong quán rồi D dùng tay đẩy cánh cửa sổ lên cho V1 leo vào. V1 dùng điện thoại di động của V1 mở đèn flash soi tìm tài sản thì thấy 01 hộc đựng tiền bằng kim loại màu đen có sẵn chìa khóa trong ổ khóa, bên trên hộc tiền có dây nguồn kết nối với màn hình máy tính tiền. Lúc này, D dùng tay phải kéo hộc tiền ra thì thấy 01 cọc tiền Viêt Nam đồng nhiều mệnh giá khác nhau được gói trong tờ giấy trắng và buộc chặt bằng dây thun. Thấy vậy, V1 lấy cọc tiền cất giấu vào túi quần Jean phía trước đang mặc. Sau đó, V1 và D tiếp tục tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì phát hiện thêm 01 hộc tiền giống hộc tiền vừa lấy nhưng hộc tiền này bị khóa. Lúc này, D tìm và lấy 01 con dao dài khoảng 27cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng nhựa màu đen để trên sàn bếp của quán cắt đứt những sợi dây kết nối với máy tính tiền, V1 dùng điện thoại di động của V1 mở đèn flash soi cho D lấy hộc tiền để xuống nền nhà và dùng dao để cạy hộc tiền. Sau khi hộc tiền bung ra, D và V1 thấy 01 cọc tiền Việt Nam đồng có nhiều mệnh giá khác nhau đươc gói trong 01 tờ giấy trắng, bên ngoài được buộc bằng dây thun và nhiều tờ tiền rơi ra khỏi hộc tiền. Khi cả hai chưa kịp lấy số tiền trên thì bị Công an Phường V, Quận C cùng chị Lê Thị Bích T1 (là quản lý quán C) phát hiện, bắt giữ. Qua kiểm đếm, 02 cọc tiền mà D và V1 đã lấy

trộm được có tổng số tiền là 25.366.000 đồng nên Công an Phường V, Quận C đã đưa D và V1 cùng tang vật thu giữ về trụ sở, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để xử lý,

Tại Cơ quan điều tra Công an Q1, D và V1 khai nhận ngày tháng năm sinh, tên giả để trốn tránh truy cứu trách nhiệm hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1. Quá trình xác minh, đấu tranh, D và V1 đã khai nhận họ tên thật cũng như thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần P có đại diện theo ủy quyền là anh Lại Xuân Quang M1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-Q3 ngày 25/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân Quận B đã truy tố các bị cáo Hoàng Nhật D, Đinh Chí V1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

*Tại phiên tòa,*

Ông Huỳnh Tấn Đ và ông Hoàng Văn Q là người bào chữa cho 02 bị cáo cùng thống nhất trình bày: Các bị cáo tại thời điểm phạm tội đều là người chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa chiếm đoạt được tài sản (chưa gây thiệt hại), quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo. Việc ban đầu các bị cáo khai nhân thân địa chỉ giả chỉ nhằm mục đích là để giấu gia đình. Các bị cáo thuộc gia đình có công với cách mạng. Vì vậy khi lượng hình đề nghị Tòa cân nhắc cho các bị cáo mức án bằng thời hạn tạm giam và trả tự do cho các bị cáo.

Các bị cáo Hoàng Nhật D, Đinh Chí V1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Hoàng Nhật D và Đinh Chí V1 từ 06 đến 09 tháng tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 28/7/2024, lợi dụng đêm khuya, các bị cáo Hoàng Nhật D, Đinh Chí V1 đã lén lút đột nhập vào Quán C số A T, Phường V, Quận C để chiếm đoạt tổng số tiền 25.366.000 đồng là các bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Các bị cáo Hoàng Nhật D, Đinh Chí V1 là thanh niên mới lớn nhưng không lo học tập, tu dưỡng đạo đức mà sớm bỏ nhà, tụ tập sống lang thang, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội - thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác.

[4] Hành vi mà các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Đặc biệt, trong vụ án này các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý cao, thể hiện sự liều lĩnh, lợi dụng việc đêm khuya không người để ý bị cáo đã mở cửa đột nhập vào quán sau đó cạy tủ đựng tiền để chiếm đoạt tài sản.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo V1 mặc dù nhỏ tuổi hơn nhưng là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo D là đồng phạm tích cực, là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội cùng với V1. Do đó khi lượng hình cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự để cân nhắc, có hình phạt tương xứng với vai trò, tích chất hành vi của mỗi bị cáo tham gia trong vụ án.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên thiệt hại xảy ra là không lớn; gia đình các bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng điểm h - i - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Xét thời điểm phạm tội, các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi nhưng với tính chất phạm tội đã thể hiện sự liều lĩnh. Sau khi phạm tội, đã dùng thủ đoạn khai báo nhân thân giả để che giấu gây khó khăn cho quá trình điều tra. Các bị cáo bỏ nhà, sống lang thang, không có nơi trú ổn định. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 91 Bộ luật hình sự để xem xét cân nhắc cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A04S, số seri: P58W2056HTZ, số IMEI: 350246951675367, tình trạng đã qua sử dụng, là tài sản thu giữ của bị cáo V1. Qua điều tra xác định, bị cáo V1 sử dụng đèn flash của điện thoại này để chiếu sáng cho D tìm tài sản để chiếm đoạt nên đây là công cụ phạm tội, cần tịch nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 con dao dài khoảng 27cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại là công cụ các bị cáo dụng để phạm tội, hiện không cón giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo thun màu trắng, cổ áo màu đen có chữ trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo thun màu xanh dương, cổ áo màu trắng đỏ; 01 quần dài màu đen. là tài sản thu giữ của các bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng và các bị cáo cũng không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tủ đựng tiền bằng kim loại màu đen đã bị cạy khóa và 01 miếng kim loại bị bẻ cong là tài sản thu giữ của bị hại, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về yêu cầu dân sự: Công ty Cổ phần P có đại diện theo ủy quyền là anh Lại Xuân Quang M1 đã nhận lại tài sản và không có bất cứ yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về  án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Nhật D, Đinh Chí V1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h-i-s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

***Xử phạt:*** Bị cáo Hoàng Nhật D 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2024.

***Xử phạt:*** Bị cáo Đinh Chí V1 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2024.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A04S, số seri: P58W2056HTZ, số IMEI: 350246951675367.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 con dao dài khoảng 27cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại;

+ 01 áo thun màu trắng, cổ áo màu đen có chữ trắng; 01 quần Jean màu xanh; 01 áo thun màu xanh dương, cổ áo màu trắng đỏ; 01 quần dài màu đen;

+ 01 tủ đựng tiền bằng kim loại màu đen đã bị cạy khóa và 01 miếng kim loại bị bẻ cong.

*(Tài sản tịch thu nộp ngân sách, tiêu hủy được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKS-Q3 ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B)*

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Chí V1, người bào chữa cho bị cáo Đinh Chí V1 được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKS ND Quận B;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận B;
- Trại tạm giam Chí hòa – Phân trại khu vực Quận B;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ (Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Sơn**